

BÁO CÁO

Kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 5726/BNV-TCBC ngày 17/9/2024 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW);

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn tỉnh Bình Định, như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

1. Về tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các chủ trương, quy định của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Định đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện để quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan thông tin, tuyên truyền của tỉnh tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị quản lý về quan điểm, chủ trương, các nội dung của Nghị quyết. Bên cạnh đó, các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động tổ chức quán triệt và lồng ghép phổ biến quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các hội nghị, hội thảo và hội nghị cán bộ chủ chốt các cấp. Trong đó, chú trọng các nội dung về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo

vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, thực hiện xã hội hoá, giảm chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước.

Ngày 08/8/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy và các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Về thể chế chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức

a) Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ:

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: (1) Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/02/2018 về việc tăng cường công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức; (2) Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”¹; (3) Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định²; (4) Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập³; (5) Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 24/4/2014 và Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014⁴; (6) Quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh⁵; (7) Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Định⁶; (8) Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁷; (9) Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-

¹ Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh.

² Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh.

³ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.

⁴ Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.

⁵ Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh.

⁶ Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh.

⁷ Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh.

KL/TW ngày 28/2/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”⁸; (10) Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ⁹; (11) Kế hoạch số quản lý, sử dụng biên chế của tỉnh giai đoạn 2022 – 2026, giai đoạn 2024 - 2026¹⁰; (12) Quyết định số 71/2023/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định.

b) Về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ:

UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để khắc phục những hạn chế, vướng mắc, bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 07/9/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 01/01/2022 Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. Theo đó, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước đối với các sở, ban, ngành, địa phương, tập trung các lĩnh vực quản lý nhà nước về lĩnh vực: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Văn hóa - Thể thao - Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Giao thông vận tải; Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ngoại vụ; Công Thương; Y tế; Thanh tra; Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ¹¹.

UBND tỉnh Bình Định đã vận dụng, áp dụng thực hiện 25/43 nội dung về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực tại tỉnh Bình Định giống với mô hình phân cấp của UBND thành phố Hà Nội: quản lý đường bộ; quản lý chiếu sáng công cộng; quản lý công viên, vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ; quản lý thoát nước đô thị và xử lý nước thải; quản lý vệ sinh môi trường; quản lý cấp nước sạch; quản lý thủy lợi; quản lý thông tin truyền thông; quản lý văn hóa - thể thao - du lịch; quản lý y tế; quản lý hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và một số lĩnh vực khác.

3. Về tiếp tục kiện toàn tổ chức bên trong của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng tinh gọn; rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

⁸ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh.

⁹ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh.

¹⁰ Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 30/12/2022 và Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh.

¹¹ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

a) Về hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương mình để khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý:

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan, tổ chức làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; quy định cụ thể số lượng biên chế tối thiểu được thành lập tổ chức và số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của một tổ chức trong bộ máy hành chính nhà nước các cấp của tỉnh theo quy định khung của Chính phủ, bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của từng cấp, từng ngành và từng địa phương. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 20/20 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (có 03 cơ quan đặc thù: Sở Du lịch, Sở Ngoại vụ, Ban Dân tộc) và 01 tổ chức hành chính khác (Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh) theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; UBND cấp huyện ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định.

b) Về sắp xếp kiện toàn tổ chức bên trong của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, UBND tỉnh tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị bảo đảm kịp thời, đúng quy định. Theo đó các cơ quan chuyên môn đã tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

Về tổ chức các cơ quan chuyên môn và tương đương ở cấp tỉnh: Hiện nay, tỉnh Bình Định có 20 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (có 112 phòng chuyên môn và 14 Chi cục và tương đương); 02 cơ quan là tổ chức hành chính nhà nước khác: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (có 10 phòng), đã giảm 51 phòng, Chi cục và tương đương so với năm 2015 (trong đó, giảm 17 phòng thuộc cơ quan chuyên môn và 34 Phòng thuộc Chi cục). Theo đó, tỉnh Bình Định đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

Về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện: tỉnh Bình Định hiện có 11 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 02 thị xã và 08 huyện) với 135 phòng chuyên môn, trong đó có 03 huyện miền núi (Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão) được thành lập Phòng Dân tộc là cơ quan chuyên môn đặc thù ở cấp huyện.

Về đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh: tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định là 707 đơn vị (gồm 07 đơn vị thuộc UBND tỉnh; 119 đơn vị thuộc sở, ban, ngành và 581 đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện), giảm được 166 đơn vị, tương ứng giảm 19,02% số đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW.

c) Về kết quả thí điểm mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh của địa phương mình theo Thông báo kết luận số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW:

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh; 100% UBND các huyện, thị xã và UBND cấp xã đã tổ chức Bộ phận một cửa trực thuộc UBND. Riêng UBND thành phố Quy Nhơn đã thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính tập trung tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Ngày 19/12/2023, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 84/2023/QĐ-UBND ban hành Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo đó, khung chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã là 19 chức danh (*tăng hơn so với quy định trước đây là 06 chức danh*). Tỉnh đã phân cấp và giao cho UBND cấp huyện căn cứ chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giao hằng năm để quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2018 - 2022, tỉnh Bình Định thực hiện thí điểm một số mô hình kiêm nhiệm chức danh, chức vụ theo Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy Bình Định, như: (1) Bí thư Thị ủy kiêm Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn; (2) Trưởng ban Ban Tổ chức Huyện ủy kiêm Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện Vân Canh và huyện An Lão; (3) Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiêm Chánh Thanh tra huyện Hoài Ân. Thực hiện Thông báo kết luận số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, đến nay các địa phương đã chuyển sang bố trí cán bộ, công chức chuyên trách đối với các chức danh, chức vụ nêu trên (không còn chức danh kiêm nhiệm).

d) Triển khai Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã: UBND tỉnh Bình Định ban hành Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Theo đó, tỉnh Bình Định có 06 đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp¹² và 02 đơn vị hành chính liền kề có điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp¹³. Đến nay, UBND tỉnh đã trình Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ xem xét, trình hồ sơ Đề án sắp xếp đối với 06 phường của thành phố Quy Nhơn đã bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định. Riêng đối với phương án nhập xã Hoài Hải vào phường Hoài Hương thuộc thị xã Hoài Nhơn để hình thành phường Hoài

¹² Các phường: Lê Hồng Phong, Lý Thường Kiệt, Trần Phú, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi (thuộc thành phố Quy Nhơn); xã Hoài Hải (thuộc thị xã Hoài Nhơn).

¹³ Phường Thị Nại (thuộc thành phố Quy Nhơn) và phường Hoài Hương (thuộc thị xã Hoài Nhơn).

Hương (mới), UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để trình Chính phủ theo quy định.

4. Về thực hiện các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026

a) Về thực hiện tinh giản biên chế:

Việc quản lý và sử dụng biên chế của tỉnh được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước. Các cơ quan được giao biên chế đã thực hiện tuyển dụng người vào làm việc theo đúng nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm tiêu chuẩn ngạch chức danh theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 18/8/2015 triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; phê duyệt Đề án tinh giản biên chế công chức, viên chức đối với 21/21 cơ quan hành chính, 06/06 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và phê duyệt kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh giai đoạn 2015 – 2021, kế hoạch tinh giản từng năm của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp.

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND về việc quản lý, sử dụng biên chế của tỉnh giai đoạn 2022 - 2026, mục tiêu tổng quát giai đoạn 2022 - 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo tinh giản 5% biên chế công chức và 10% số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Theo đó, tổng số biên chế công chức của các tổ chức hành chính nhà nước đến hết năm 2026 là 2.095 biên chế, giảm 110 biên chế (tỷ lệ 5%), tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập đến hết năm 2026 là 24.318 người, giảm 2.702 người (tỷ lệ 10%).

Kết quả việc thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức:

- Đối với công chức: Đến năm 2021, tỉnh đã thực hiện tinh giản được 250/2.455 biên chế so với năm 2015, đạt tỷ lệ 10,2% theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của tỉnh; đến năm 2024, biên chế công chức là 2.162 người, tiếp tục giảm 43 người so với năm 2021, đạt tỷ lệ 2% (dự kiến đến năm 2026 là 5%).

- Đối với viên chức: Đến năm 2021, tỉnh đã thực hiện tinh giản được 3.008/30.028 người so với năm 2015, đạt tỷ lệ 10,01% theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của tỉnh; đến năm 2024, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 25.397 người, tiếp tục giảm 1.623 người so với năm 2021, đạt tỷ lệ 6% (dự kiến đến năm 2026 là 10%).

b) Kết quả rà soát, sắp xếp số lượng cấp phó:

- Đối với cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh là 60 người. Theo đó, có 03/20 Sở có 04 cấp phó (Văn phòng UBND

tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), 14/20 Sở có 03 cấp phó và 03/20 Sở có 02 cấp phó (Sở Ngoại vụ, Sở Du lịch và Ban Dân tộc). Tỉnh Bình Định đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc quy định số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, tính đến nay đã bố trí **52/60** Phó Giám đốc Sở và tương đương của 20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (trung bình **2,6** cấp phó/Sở); không có cơ quan vượt quá số lượng cấp phó theo quy định.

- Đối với cấp phó của các phòng, ban, chi cục thuộc Sở: Căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 1, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, thủ trưởng các sở đã thực hiện rà soát, sắp xếp số lượng cấp phó từng tổ chức theo thẩm quyền quản lý đảm bảo theo đúng quy định.

- Đối với cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn cấp huyện: UBND các huyện, thị xã, thành phố đã quy định cụ thể số lượng Phó Trưởng phòng của từng Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực tại địa phương, phù hợp với vị trí việc làm và số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện việc sắp xếp số lượng cấp phó đảm bảo theo đúng cơ cấu và theo quy định. Tính đến tháng 9/2024, các địa phương đã bố trí **183** cấp phó và tương đương của **135** cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (trung bình **1,36** cấp phó/Phòng).

5. Về hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm của hệ thống chính trị làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức; tiết kiệm ngân sách nhà nước chi cho bộ máy, con người

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 22/11/2023 về triển khai xây dựng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, ủy quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập và vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã, cụ thể:

- Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của 22/22 cơ quan hành chính và 11 huyện, thị xã, thành phố, với số lượng là 2.611 vị trí việc làm, gồm: 370 vị trí lãnh đạo, quản lý; 1.609 vị trí nghiệp vụ chuyên ngành; 518 vị trí nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; 114 vị trí công việc hỗ trợ, phục vụ.

- Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với 707 đơn vị sự nghiệp công lập, với số lượng là 7.441 vị trí việc làm, gồm: 1.002 vị trí lãnh đạo, quản lý; 2.465 vị trí nghiệp vụ chuyên ngành; 3.148 vị trí nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; 826 vị trí công việc hỗ trợ, phục vụ.

II. ĐÁNH GIÁ

UBND tỉnh đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quan điểm, chủ trương của Đảng và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy; góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân. Triển khai và hoàn thành cơ bản việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên rà soát, ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, từng bước khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác quản lý và sử dụng biên chế, nhất là biên chế công chức, phân bổ biên chế bảo đảm hợp lý và sử dụng hiệu quả; triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế, bảo đảm tỷ lệ theo quy định. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm theo đúng tiến độ, kế hoạch của Trung ương và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các cấp ủy, chính quyền các cấp đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các chủ trương, quy định của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; tập trung làm tốt công tác chính trị, tư tưởng. Qua đó, đã tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần quan trọng trong kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trên địa bàn tỉnh.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế công chức để tỉnh Bình Định chuyển số viên chức đang làm việc tại các vị trí việc làm công chức của các cơ quan hành chính (*như biên chế thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh thuộc Ban An toàn giao thông tỉnh, đơn vị thuộc Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

2. Căn cứ Luật Đất đai mới quy định kể từ ngày 01/8/2024, việc thụ lý giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình do Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện (*trước đây là thuộc chức năng, nhiệm vụ của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*). Khối lượng hồ sơ tiếp nhận giải quyết các thủ tục nêu trên của các năm trước rất lớn, do vậy cần bổ sung biên chế

công chức cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ mới nêu trên. Để đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ của địa phương, tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Nội vụ đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung biên chế công chức để tỉnh giao UBND cấp huyện bố trí cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.

3. Đề nghị các Bộ, ngành sớm ban hành Thông tư quy định về định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

Trên đây là Báo cáo kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7. *Munt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục 5
TỔNG HỢP CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương	Cấp tỉnh											Cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp huyện	
		Tổng số tổ chức hành chính cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh						Tổ chức hành chính khác					
			Số lượng cơ quan chuyên môn và tương đương		Tổ chức bên trong				Số lượng tổ chức hành chính khác		Tổ chức bên trong			
			Tổ chức	Cấp phó	Phòng		Chi cục và tương đương		Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức	Cấp phó
Tổ chức	Cấp phó	Tổ chức			Cấp phó									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
-	Tính đến 31/12/2023	22	20	55	112	117	14	14	2	6	10	15	135	182
-	Tính đến 30/9/2024	22	20	52	112	119	14	14	2	6	10	13	135	183
-	Dự kiến đến 31/12/2024	22	20	57	112	124	14	15	2	6	10	12	135	190
-	Tăng/Giảm 2023-2024	0	0	2	0	7	0	1	0	0	0	-3	0	8
-	Tỷ lệ tăng giảm (%)	0.00	0.00	0.04	0.00	0.06	0.00	0.07	0.00	0.00	0.00	-0.20	0.00	0.04

Phụ lục 6
TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP Ở ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Danh mục	Tính đến 31/12/2023									Tính đến 30/6/2024									Dự kiến đến 31/12/2024								
		Tổng cộng	Giáo dục và đào tạo	Giáo dục nghề nghiệp	Y tế	Khoa học và công nghệ	Nông nghiệp và PTNT	Thông tin và truyền thông	Văn hóa, TDTT	Sự nghiệp khác	Tổng cộng	Giáo dục và đào tạo	Giáo dục nghề nghiệp	Y tế	Khoa học và công nghệ	Nông nghiệp và PTNT	Thông tin và truyền thông	Văn hóa, TDTT	Sự nghiệp khác	Tổng cộng	Giáo dục và đào tạo	Giáo dục nghề nghiệp	Y tế	Khoa học và công nghệ	Nông nghiệp và PTNT	Thông tin và truyền thông	Văn hóa, TDTT	Sự nghiệp khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
	TỔNG	712	574	14	21	3	25	2	18	55	707	574	14	21	3	25	2	18	50	703	570	14	21	3	25	2	18	50
-	Thuộc UBND tỉnh	7	0	2	0	0	0	0	0	5	7	0	2	0	0	0	0	0	5	7	0	2	0	0	0	0	0	5
-	Thuộc Sở	118	54	1	21	3	6	2	7	24	118	54	1	21	3	6	2	7	24	118	54	1	21	3	6	2	7	24
-	Thuộc tổ chức hành chính khác ở cấp tỉnh	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1
-	Thuộc Chi cục thuộc Sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
-	Thuộc UBND huyện	586	520	11	0	0	19	0	11	25	581	520	11	0	0	19	0	11	20	577	516	11	0	0	19	0	11	20